

TT	Họ và tên thí sinh	SBD	Lớp	Ngày sinh	Ghi chú
1	Hoàng Đình Lương An	700001	7A5	26/12/2001	
2	Nguyễn Diệu An	700002	7A3	04/06/2001	
3	Nguyễn Thành An	700003	7A5	07/05/2001	
4	Nguyễn Thiện An	700004	7A1	20/02/2001	
5	Phó Long An	700005	7A2	06/08/2001	
6	Quách Đại An	700006	7A4	16/03/2001	
7	Trần Vũ An	700007	7A4	17/09/2001	
8	Bùi Thị Phương Anh	700008	7A4	15/09/2001	
9	Châu Tuấn Anh	700009	7A6	04/10/2001	
10	Đào Minh Anh	700010	7A6	27/02/2001	
11	Đặng Nguyễn Vân Anh	700011	7A2	08/12/2001	
12	Đỗ Bùi Quỳnh Anh	700012	7A4	17/06/2001	
13	Đỗ Hoàng Anh	700013	7A1	04/08/2001	
14	Hồ Lê Minh Anh	700014	7A1	10/06/2001	
15	Lê Đức Anh	700015	7A6	13/10/2001	
16	Lê Hiền Anh	700016	7A3	21/12/2001	
17	Lê Phương Anh	700017	7A3	18/03/2001	
18	Lê Thục Anh	700018	7A6	29/08/2001	
19	Mai Duy Anh	700019	7A3	14/01/2001	
20	Ngô Công Anh	700020	7A2	19/07/2001	
21	Nguyễn Duy Anh	700021	7A1	07/12/2001	
22	Nguyễn Kỳ Anh	700022	7A6	11/02/2001	
23	Nguyễn Ngọc Anh	700023	7A6	12/08/2001	
24	Nguyễn Ngọc Hà Anh	700024	7A2	31/12/2001	
25					
26					
27					
28					
29					
30					
31					
32					
33					
34					
35					

TT	Họ và tên thí sinh	SBD	Lớp	Ngày sinh	Ghi chú
1	Nguyễn Phương Anh	700025	7A4	08/04/2001	
2	Nguyễn Phương Anh	700026	7A2	05/07/2001	
3	Nguyễn Phương Anh	700027	7A4	30/10/2001	
4	Nguyễn Quang Anh	700028	7A2	11/12/2001	
5	Nguyễn Thị Hoàng Anh	700029	7A5	03/06/2001	
6	Nguyễn Thị Phương Anh	700030	7A4	24/11/2001	
7	Nguyễn Thị Vân Anh	700031	7A2	07/02/2001	
8	Nguyễn Tiến Anh	700032	7A3	19/02/2001	
9	Nguyễn Tiến Anh	700033	7A3	04/06/2001	
10	Nguyễn Trâm Anh	700034	7A2	20/08/2001	
11	Ninh Đức Nhật Anh	700035	7A1	27/11/2001	
12	Phạm Phương Anh	700036	7A3	29/07/2001	
13	Phạm Tú Anh	700037	7A1	03/10/2001	
14	Phạm Việt Anh	700038	7A1	23/11/2001	
15	Phạm Vũ Minh Anh	700039	7A1	09/02/2001	
16	Vũ Duy Anh	700040	7A4	13/11/2001	
17	Vũ Đào Thảo Anh	700041	7A1	14/08/2001	
18	Vũ Vân Anh	700042	7A3	30/09/2001	
19	Vương Quốc Anh	700043	7A6	04/01/2001	
20	Nguyễn Lương Bang	700044	7A2	21/03/2001	
21	Đào Gia Bách	700045	7A3	25/05/2001	
22	Phí An Bình	700046	7A1	28/12/2001	
23	Nguyễn Đỗ Minh Châu	700047	7A6	10/09/2001	
24	Đỗ Kiều Chi	700048	7A2	02/08/2001	
25					
26					
27					
28					
29					
30					
31					
32					
33					
34					
35					

TT	Họ và tên thí sinh	SBD	Lớp	Ngày sinh	Ghi chú
1	Giáp Thị Huệ Chi	700049	7A3	25/11/2001	
2	Nguyễn Mai Chi	700050	7A2	19/02/2001	
3	Trương Kim Chi	700051	7A6	26/02/2001	
4	Vũ Linh Chi	700052	7A5	01/02/2001	
5	Nguyễn Đức Cường	700053	7A3	19/05/2001	
6	Nguyễn Mạnh Cường	700054	7A5	18/01/2001	
7	Nguyễn Việt Cường	700055	7A1	28/04/2001	
8	Nguyễn Xuân Cường	700056	7A4	01/04/2001	
9	Trần Quốc Cường	700057	7A1	25/11/2001	
10	Lê Trịnh Ngọc Diệp	700058	7A6	05/11/2001	
11	Trần Ngọc Diệp	700059	7A5	16/10/2001	
12	Trịnh Ngọc Diệp	700060	7A3	18/08/2001	
13	Nguyễn Quang Diệu	700061	7A2	01/10/2001	
14	Phan Huyền Diệu	700062	7A5	06/06/2001	
15	Nguyễn Hà Minh Duy	700063	7A1	30/09/2001	
16	Vũ Duy	700064	7A5	07/07/2001	
17	Đỗ Minh Dũng	700065	7A6	28/05/2001	
18	Lê Tuấn Dũng	700066	7A4	10/09/2001	
19	Nguyễn Anh Dũng	700067	7A6	22/06/2001	
20	Nguyễn Tiến Dũng	700068	7A2	20/01/2001	
21	Hoa Đỗ Tùng Dương	700069	7A6	07/08/2001	
22	Lương Tùng Dương	700070	7A2	24/05/2001	
23	Nguyễn Ánh Dương	700071	7A3	15/06/2001	
24	Nguyễn Thùy Dương	700072	7A4	20/08/2001	
25					
26					
27					
28					
29					
30					
31					
32					
33					
34					
35					

TT	Họ và tên thí sinh	SBD	Lớp	Ngày sinh	Ghi chú
1	Phạm Thọ Thái Dương	700073	7A1	15/09/2001	
2	Chu Linh Đan	700074	7A6	19/03/2001	
3	Nguyễn Phúc Cẩm Đan	700075	7A6	11/02/2001	
4	Nguyễn Phúc Đạt	700076	7A2	10/10/2001	
5	Nguyễn Tiến Đạt	700077	7A2	08/11/2001	
6	Trần Ngọc Đạt	700078	7A4	28/01/2001	
7	Trần Thành Đạt	700079	7A6	03/01/2001	
8	Lê Xuân Đức	700080	7A3	05/01/2001	
9	Nguyễn Anh Đức	700081	7A6	08/12/2001	
10	Trần Việt Đức	700082	7A4	28/12/2001	
11	Đào Linh Giang	700083	7A5	24/01/2001	
12	Đỗ Hương Giang	700084	7A6	11/03/2001	
13	Đỗ Thị Minh Giang	700085	7A6	29/01/2001	
14	Nguyễn Phương Giang	700086	7A4	14/02/2001	
15	Nguyễn Quỳnh Giang	700087	7A3	26/09/2001	
16	Trần Thị Hà Giang	700088	7A2	29/11/2001	
17	Vũ Trường Giang	700089	7A3	03/08/2001	
18	Lê Việt Hà	700090	7A3	12/06/2001	
19	Nguyễn Lê Hà	700091	7A4	27/04/2001	
20	Nguyễn Thanh Hà	700092	7A5	14/12/2001	
21	Nguyễn Thu Hà	700093	7A1	05/11/2001	
22	Trần Thu Hà	700094	7A3	09/04/2001	
23	Đỗ Đức Hải	700095	7A4	20/02/2001	
24	Hoàng Vũ Hải	700096	7A4	27/12/2000	
25					
26					
27					
28					
29					
30					
31					
32					
33					
34					
35					

TT	Họ và tên thí sinh	SBD	Lớp	Ngày sinh	Ghi chú
1	Phan Đức Hải	700097	7A4	25/02/2001	
2	Dương Nhật Hạ	700098	7A2	13/07/2001	
3	Nguyễn Hồng Hạnh	700099	7A6	13/02/2001	
4	Trần Mỹ Hạnh	700100	7A6	09/03/2001	
5	Trương Vân Hạnh	700101	7A3	30/10/2001	
6	Ngô Thu Hiền	700102	7A5	27/11/2001	
7	Nguyễn Thị Thúy Hiền	700103	7A2	12/03/2001	
8	Vũ Quốc Hiền	700104	7A3	07/09/2001	
9	Chu Quang Hiếu	700105	7A4	16/05/2001	
10	Vũ Duy Hiếu	700106	7A4	11/01/2001	
11	Vũ Tổng Minh Hiếu	700107	7A6	01/11/2001	
12	Lê Hoàng	700108	7A4	23/09/2001	
13	Nguyễn Thái Hoàng	700109	7A2	08/06/2001	
14	Nguyễn Việt Hoàng	700110	7A3	24/09/2001	
15	Phạm Việt Hoàng	700111	7A2	28/01/2001	
16	Vũ Việt Hoàng	700112	7A4	10/10/2001	
17	Đặng Hải Huy	700113	7A3	27/12/2001	
18	Lê Quốc Huy	700114	7A1	25/10/2001	
19	Nguyễn Anh Huy	700115	7A2	03/01/2001	
20	Nguyễn Quang Huy	700116	7A5	13/05/2001	
21	Nguyễn Quang Huy	700117	7A4	04/06/2001	
22	Phạm Đăng Huy	700118	7A4	10/01/2001	
23	Lê Khánh Huyền	700119	7A5	29/01/2001	
24	Nguyễn Thanh Huyền	700120	7A5	24/08/2001	
25					
26					
27					
28					
29					
30					
31					
32					
33					
34					
35					

TT	Họ và tên thí sinh	SBD	Lớp	Ngày sinh	Ghi chú
1	Nguyễn Thương Huyền	700121	7A5	15/12/1999	
2	Nguyễn Lê Hùng	700122	7A1	20/09/2001	
3	Phan Trọng Hùng	700123	7A1	16/01/2001	
4	Phạm Gia Hùng	700124	7A5	03/01/2001	
5	Vương Việt Hùng	700125	7A4	15/06/2001	
6	Lê Quang Đăng Hưng	700126	7A4	02/11/2001	
7	Nguyễn Thái Hưng	700127	7A3	21/11/2001	
8	Bùi Thảo Hương	700128	7A4	24/04/2001	
9	Nguyễn Mai Hương	700129	7A4	29/05/2001	
10	Phạm Minh Hương	700130	7A4	02/01/2001	
11	Phạm Thị Thu Hương	700131	7A3	06/03/2001	
12	Vương Thu Hương	700132	7A6	29/05/2001	
13	Ngô Mai Bảo Khanh	700133	7A1	31/01/2001	
14	Trần Trang Khanh	700134	7A2	22/05/2001	
15	Chu Gia Khánh	700135	7A5	02/01/2001	
16	Lưu Nguyễn Quốc Khánh	700136	7A5	19/12/2001	
17	Lê Đỗ Kiên	700137	7A1	02/12/2001	
18	Nguyễn Thành Kiên	700138	7A2	27/03/2001	
19	Lê Tùng Lâm	700139	7A2	12/09/2001	
20	Nguyễn Trọng Lâm	700140	7A4	17/04/2001	
21	Bùi Khánh Linh	700141	7A1	19/10/2001	
22	Đàm Mỹ Linh	700142	7A5	20/04/2001	
23	Đỗ Thùy Linh	700143	7A4	12/06/2001	
24	Lê Khánh Linh	700144	7A6	16/09/2001	
25					
26					
27					
28					
29					
30					
31					
32					
33					
34					
35					

TT	Họ và tên thí sinh	SBD	Lớp	Ngày sinh	Ghi chú
1	Lê Thùy Linh	700145	7A6	22/12/2001	
2	Ngô Diệu Linh	700146	7A4	17/07/2001	
3	Nguyễn Công Đặng Linh	700147	7A5	25/10/2001	
4	Nguyễn Khánh Linh	700148	7A5	24/11/2001	
5	Nguyễn Phương Linh	700149	7A4	20/11/2001	
6	Nguyễn Phương Linh	700150	7A2	08/11/2001	
7	Nguyễn Thùy Linh	700151	7A6	24/11/2001	
8	Nguyễn Thùy Linh	700152	7A6	25/09/2001	
9	Nguyễn Thùy Linh	700153	7A3	10/04/2001	
10	Nông Thùy Linh	700154	7A2	22/07/2001	
11	Phan Hà Thùy Linh	700155	7A3	08/12/2001	
12	Phạm Khánh Linh	700156	7A6	27/01/2001	
13	Phạm Vân Mai Linh	700157	7A1	24/08/2001	
14	Trần Hải Linh	700158	7A6	25/11/2001	
15	Trần Hải Linh	700159	7A5	28/01/2000	
16	Trần Ngọc Linh	700160	7A2	20/07/2001	
17	Trần Phương Linh	700161	7A6	24/09/2001	
18	Trần Phương Linh	700162	7A3	27/07/2001	
19	Vũ Khánh Linh	700163	7A6	21/02/2001	
20	Hoàng Thanh Long	700164	7A6	12/02/2001	
21	Lê Hoàng Vĩnh Long	700165	7A3	13/10/2001	
22	Nguyễn Hoàng Long	700166	7A6	21/01/2001	
23	Trần Tuấn Long	700167	7A1	13/09/2001	
24	Vũ Thanh Mai	700168	7A5	07/04/2001	
25					
26					
27					
28					
29					
30					
31					
32					
33					
34					
35					

TT	Họ và tên thí sinh	SBD	Lớp	Ngày sinh	Ghi chú
1	Nguyễn Đức Mạnh	700169	7A4	03/12/2001	
2	Đỗ Lê Minh	700170	7A6	09/12/2001	
3	Nguyễn Đức Minh	700171	7A6	04/07/2001	
4	Phạm Quang Minh	700172	7A2	18/11/2001	
5	Phí Nguyễn Hải Minh	700173	7A3	16/01/2001	
6	Tạ Đức Minh	700174	7A3	03/12/2001	
7	Tiêu Vũ Quang Minh	700175	7A4	08/04/2001	
8	Lê Thị Thảo My	700176	7A4	11/03/2001	
9	Nguyễn Diệp My	700177	7A6	01/07/2001	
10	Nguyễn Kiều My	700178	7A2	20/11/2001	
11	Nguyễn Trà My	700179	7A3	05/01/2001	
12	Nguyễn Trà My	700180	7A5	19/03/2001	
13	Nguyễn Công Nam	700181	7A2	08/11/2001	
14	Nguyễn Hoàng Nam	700182	7A5	11/07/2001	
15	Vương Hải Nam	700183	7A5	30/03/2001	
16	Lê Hoàng Ngân	700184	7A1	28/01/2001	
17	Nguyễn Ngọc Thi Ngân	700185	7A4	07/09/2001	
18	Phạm Ngọc Kim Ngân	700186	7A3	06/10/2001	
19	Trương Đình Nghĩa	700187	7A6	07/11/2001	
20	Hoàng Bảo Ngọc	700188	7A6	09/02/2001	
21	Nguyễn Hồng Ngọc	700189	7A5	27/03/2001	
22	Nguyễn Hưng Nguyên	700190	7A1	11/02/2001	
23	Nguyễn Hương Thảo Nguyên	700191	7A2	25/09/2001	
24	Vũ Trung Nguyên	700192	7A2	02/12/2001	
25					
26					
27					
28					
29					
30					
31					
32					
33					
34					
35					

TT	Họ và tên thí sinh	SBD	Lớp	Ngày sinh	Ghi chú
1	Đỗ Quang Nhật	700193	7A4	28/10/2001	
2	Nguyễn Minh Nhật	700194	7A5	04/05/2001	
3	Nguyễn Cao Tâm Nhi	700195	7A2	24/06/2001	
4	Nguyễn Hồng Ngọc Nhi	700196	7A4	18/09/2001	
5	Vũ Phương Nhi	700197	7A5	16/07/2001	
6	Hoàng Thị Hồng Nhung	700198	7A3	15/01/2001	
7	Lê Trường Phi	700199	7A2	22/02/2001	
8	Khuất Việt Phú	700200	7A2	04/07/2001	
9	Nguyễn Đức Phương	700201	7A6	09/06/2001	
10	Nguyễn Hiền Phương	700202	7A6	29/07/2001	
11	Nguyễn Ngọc Mai Phương	700203	7A5	13/10/2001	
12	Nguyễn Thanh Phương	700204	7A6	29/04/2001	
13	Nguyễn Thùy Phương	700205	7A5	25/09/2001	
14	Trần Minh Phương	700206	7A1	24/07/2001	
15	Trần Thanh Phương	700207	7A4	03/09/2001	
16	Trần Thanh Phương	700208	7A2	22/03/2001	
17	Hoàng Minh Quang	700209	7A5	08/09/2001	
18	Nguyễn Kim Quang	700210	7A3	27/07/2001	
19	Nguyễn Minh Quang	700211	7A3	22/03/2001	
20	Trần Ngọc Đại Quang	700212	7A3	09/09/2001	
21	Trần Như Gia Quang	700213	7A6	02/02/2001	
22	Bùi Trung Quân	700214	7A5	08/01/2001	
23	Đình Anh Quân	700215	7A1	04/10/2001	
24	Nghiêm Anh Quân	700216	7A1	14/10/2001	
25					
26					
27					
28					
29					
30					
31					
32					
33					
34					
35					

TT	Họ và tên thí sinh	SBD	Lớp	Ngày sinh	Ghi chú
1	Nguyễn Anh Quân	700217	7A1	09/09/2001	
2	Nguyễn Thục Quyên	700218	7A4	14/10/2001	
3	Nguyễn Như Quỳnh	700219	7A6	27/05/2001	
4	Phạm Quang Sáng	700220	7A4	26/06/2001	
5	Đỗ Hồng Sơn	700221	7A4	20/02/2001	
6	Nguyễn Thanh Sơn	700222	7A5	04/09/2001	
7	Đoàn Minh Tâm	700223	7A6	18/08/2001	
8	Chu Tiến Thành	700224	7A5	02/09/2001	
9	Đặng Tiến Thành	700225	7A6	15/05/2001	
10	Nguyễn Bá Thành	700226	7A5	18/07/2001	
11	Nguyễn Chí Thành	700227	7A6	20/04/2001	
12	Nguyễn Trọng Thành	700228	7A5	07/12/2001	
13	Nguyễn Trung Thành	700229	7A2	17/11/2001	
14	Nguyễn Trung Thành	700230	7A1	11/01/2001	
15	Trần Minh Thành	700231	7A5	27/09/2001	
16	Nguyễn Hương Thảo	700232	7A5	28/04/2001	
17	Nguyễn Phương Thảo	700233	7A3	25/01/2001	
18	Nguyễn Khang Thái	700234	7A6	27/06/2001	
19	Trịnh Đức Thái	700235	7A4	19/12/2001	
20	Nguyễn Đức Thắng	700236	7A6	10/08/2001	
21	Nguyễn Đức Thắng	700237	7A3	11/12/2001	
22	Nguyễn Tiến Thắng	700238	7A3	09/07/2001	
23	Nguyễn Xuân Thắng	700239	7A2	19/03/2001	
24	Nguyễn Thị Anh Thu	700240	7A4	07/12/2001	
25					
26					
27					
28					
29					
30					
31					
32					
33					
34					
35					

TT	Họ và tên thí sinh	SBD	Lớp	Ngày sinh	Ghi chú
1	Nguyễn Thu Thủy	700241	7A3	24/02/2001	
2	Đỗ Thị Anh Thư	700242	7A1	30/01/2001	
3	Nguyễn Thị Minh Thư	700243	7A5	14/06/2001	
4	Chu Phan Thủy Tiên	700244	7A1	14/03/2001	
5	Đỗ Mai Trang	700245	7A5	18/09/2001	
6	Hoàng Thị Thu Trang	700246	7A1	04/06/2001	
7	Ngô Lê Trang	700247	7A5	18/07/2001	
8	Nguyễn Ngọc Đài Trang	700248	7A4	16/07/2001	
9	Nguyễn Quỳnh Trang	700249	7A3	07/10/2001	
10	Nguyễn Quỳnh Trang	700250	7A3	08/08/2001	
11	Nguyễn Thị Thu Trang	700251	7A2	28/04/2001	
12	Nguyễn Thu Trang	700252	7A3	06/10/2001	
13	Nguyễn Thu Trang	700253	7A1	08/08/2001	
14	Nguyễn Vân Trang	700254	7A3	24/04/2001	
15	Thái Thư Trang	700255	7A4	01/09/2001	
16	Trần Hà Trang	700256	7A1	06/02/2001	
17	Đinh Hương Trà	700257	7A5	02/03/2001	
18	Lê Thu Trà	700258	7A3	19/09/2001	
19	Nguyễn Thu Trà	700259	7A5	01/11/2001	
20	Dương Quang Trung	700260	7A2	31/03/2001	
21	Hoàng Đức Trung	700261	7A1	23/08/2001	
22	Nguyễn Việt Trung	700262	7A5	31/01/2001	
23	Phạm Quốc Trung	700263	7A2	08/10/2001	
24	Phạm Tài Trung	700264	7A2	23/09/2001	
25					
26					
27					
28					
29					
30					
31					
32					
33					
34					
35					

TT	Họ và tên thí sinh	SBD	Lớp	Ngày sinh	Ghi chú
1	Đỗ Nguyên Tùng	700265	7A6	30/03/2001	
2	Lê Xuân Tùng	700266	7A4	11/01/2001	
3	Nguyễn Duy Tùng	700267	7A3	02/10/2001	
4	Nguyễn Huy Khánh Tùng	700268	7A5	01/07/2001	
5	Vũ Lê Tùng	700269	7A6	04/01/2001	
6	Trần Anh Tú	700270	7A4	03/02/2001	
7	Phạm Nguyễn Thu Uyên	700271	7A3	14/12/2001	
8	Nguyễn Hồng Vân	700272	7A5	29/01/2001	
9	Phí Hải Hà Vi	700273	7A2	22/07/2001	
10	Đỗ Đức Việt	700274	7A5	20/03/2001	
11	Lê Anh Việt	700275	7A1	04/08/2001	
12	Hoàng Vũ	700276	7A5	18/08/2001	
13	Lê Đặng Tường Vy	700277	7A4	10/05/2001	
14	Nguyễn Ngọc Hà Vy	700278	7A5	29/01/2001	
15	Nguyễn Yến Vy	700279	7A3	12/10/2001	
16	Hoàng Yến	700280	7A3	02/10/2001	
17	Nguyễn Hải Yến	700281	7A5	29/08/2001	
18					
19					
20					
21					
22					
23					
24					
25					
26					
27					
28					
29					
30					
31					
32					
33					
34					
35					